

Số : 188/2024/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 02 tháng 05 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 193/2024/TLST-VHNGĐ ngày 19/04/2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu: Anh Đỗ Xuân H, sinh năm 1975. HKTT: Số E P, phường M, quận N, Hà Nội. Nơi ở: Số A, ngõ D, đường L, TDP số E, phường M, quận N, Hà Nội

Chị Trần Ngọc Xuân A, sinh năm 1992. HKTT và nơi ở: Số C đường P, khu phố C, phường B, TP ., Tây Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Xuân H và chị Trần Ngọc Xuân A tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh (Giấy chứng nhận kết hôn số 41/2019 ngày 26/8/2019). Cuộc sống hạnh phúc được một thời gian đầu sau kết hôn, sau đó phát sinh nhiều quan điểm sống khác biệt giữa 2 vợ chồng. Nay xét thấy tình cảm không còn, anh chị làm đơn kính mong Tòa án xem xét, giải quyết cho anh chị được ly hôn, chấm dứt tình trạng hôn nhân như hiện nay.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- Về con chung: Anh Đỗ Xuân H và chị Trần Ngọc Xuân A có 01 con chung là cháu Đỗ Trần Khang Đ, sinh ngày 25/9/2019. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận chị Xuân A sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Đ.

- Về cấp dưỡng: Anh Đỗ Xuân H không cấp dưỡng nuôi con chung.
- Về tài sản, công sức, công nợ (chung, riêng): Anh Đỗ Xuân H và chị Trần Ngọc Xuân A không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về lệ phí: Anh Đỗ Xuân H và chị Trần Ngọc Xuân A thống nhất chị Xuân A sẽ là người chịu 300.000 đồng lệ phí theo quy định của pháp luật.

[3] Xét anh Đỗ Xuân H và chị Trần Ngọc Xuân A thật sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận về con chung, cấp dưỡng nuôi con chung và cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và vay nợ chung.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 19/04/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Anh Đỗ Xuân H và chị Trần Ngọc Xuân A

- Về con chung: Anh Đỗ Xuân H và chị Trần Ngọc Xuân A có 01 con chung là cháu Đỗ Trần Khang Đ, sinh ngày 25/9/2019. Giao cháu Đỗ Trần Khang Đ cho chị Trần Ngọc Xuân A là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Anh Đỗ Xuân H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng cho anh Đỗ Xuân H cho đến khi chị Trần Ngọc Xuân A có đơn yêu cầu hoặc cho đến khi có quyết định khác.

- Về tài sản chung, công sức chung, nợ chung: Anh Đỗ Xuân H và chị Trần Ngọc Xuân A đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Ngọc Xuân A tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo biên lai số BLTU/23 0009590 ngày 19/04/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Chị Xuân A đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND Q.Nam Từ Liêm;*
- *Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;*
- *UBND phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (Giấy chứng nhận kết hôn số 41/2019 ngày 26/8/2019);*
- *Lưu HS, VP.*

THẨM PHÁN

Phan Thị Kim Thanh